

## SỰ CẦN THIẾT CỦA HỌC PHẦN TÂM LÝ HỌC NĂNG KHIẾU TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

### THE NECESSITY OF APTITUDE PSYCHOLOGY IN THE TRAINING PROGRAM FOR STUDENTS AT UNIVERSITIES OF EDUCATION

**Phí Thị Hiếu**

*Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên*

Email: hieusptn@gmail.com

#### TÓM TẮT

Vấn đề phát hiện, giáo dục và bồi dưỡng nhân tài nói chung, học sinh có năng khiếu nói riêng từ lâu đã thu hút sự quan tâm của toàn xã hội. Ở nước ta, hệ thống trường chuyên, lớp chọn dành cho học sinh có năng khiếu đã tồn tại cách đây hơn 40 năm. Tuy nhiên, việc giáo dục học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu còn tồn tại nhiều bất cập, mâu thuẫn và lúng túng. Sự thiếu vắng những tài liệu và nghiên cứu khoa học về năng khiếu và trẻ em có năng khiếu là một trong những nguyên nhân của thực trạng trên. Do đó, sinh viên trong các trường Đại học Sư phạm phải được trang bị kiến thức về tâm lý học năng khiếu bởi họ sẽ là lực lượng chính trong công tác phát hiện, đào tạo và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu sau này.

**Từ khoá:** năng khiếu; tâm lý học năng khiếu; sinh viên; đại học sư phạm; giáo dục

#### ABSTRACT

Discovering, educating and nurturing talents in general, gifted students in particular have long attracted the attention of the whole society. In our country, the system of schools and classes for gifted students has existed for more than 40 years. However, the education of gifted students has remained insufficient, contradictory and confused. The lack of documents and researches on aptitude and gifted children is one of the causes of the situation. Therefore, students in universities of education must be equipped with knowledge of aptitude psychology because they will be the major force in the process of detecting, training and fostering talented students in the future.

**Key words:** aptitude; aptitude psychology; students; university of education; education

#### 1. Khái niệm, bản chất, đặc điểm của năng khiếu và trẻ em có năng khiếu

Theo khái niệm công cụ về năng khiếu được soạn thảo bởi các nhà khoa học Nga: “*Năng khiếu là một phẩm chất tâm lý có tính hệ thống được phát triển trong cuộc đời, nó xác định khả năng con người đạt được những kết quả cao hơn (phi thường, xuất sắc) trong một hoặc một vài loại hình hoạt động khi so sánh với những người khác. Đứa trẻ có năng khiếu là đứa trẻ nổi bật lên bởi những thành tích rực rỡ và đôi khi là xuất chúng (hoặc có những tiền đề bên trong cho những thành tích như thế) trong một hoặc một vài lĩnh vực hoạt động*” [3]. Bản chất của năng khiếu (phẩm chất tâm lý có tính hệ thống), khả năng phát triển lâu dài của nó (trong suốt cuộc đời) được chỉ ra trong khái niệm công cụ này giúp cho chúng ta thấy được những tác động nhiều mặt đến sự phát triển của nó và sự cần thiết phải bồi dưỡng năng khiếu một cách liên tục, ở mọi

thời kỳ lứa tuổi. Sự thừa nhận người có năng khiếu còn là những người sở hữu các năng lực tiềm ẩn có thể bảo đảm cho việc đạt được những thành tích xuất chúng trong tương lai đã làm nổi bật tầm quan trọng của việc chẩn đoán, phát hiện, tạo điều kiện để năng khiếu tiềm ẩn được bộc lộ và phát triển.

Những đặc điểm tâm lý cơ bản của học sinh có năng khiếu bao gồm [4]:

- Học tập và nắm vững tài liệu học tập một cách dễ dàng.
- Sự tập trung chú ý lâu dài, vốn từ ngữ phong phú, năng lực tư duy trừu tượng cao.
- Thích tranh luận với bạn học và thầy cô giáo, không thích tính nghiêm khắc của nội quy, quy chế.
- Tính độc đáo, sáng tạo của tư duy.
- Có lòng ham hiểu biết, nhanh trí, kiên trì...

- Cái nhìn phi truyền thống ở chúng với thế giới xung quanh vừa như là hệ quả, vừa như là sự chống lại việc phục tùng những yêu cầu chung trong nhà trường.

- Đôi khi sự xuất hiện ý tưởng ở chúng nhanh hơn là việc diễn đạt nó.

- Thường xuyên hướng đến địa vị thủ lĩnh.

- Nhạy cảm cao với những tác động về mặt cảm xúc.

Cùng với sự phát triển vượt trội so với bạn cùng tuổi, học sinh có năng khiếu cũng gặp phải những khó khăn nhất định [5]. Nhiều trẻ em có năng lực cao không được phát triển do những điều kiện giáo dục không phù hợp [2]. Một nghiên cứu được tiến hành tại các trường học ở Mỹ cho thấy: khoảng 30% trẻ bị đuối khoi trường do kết quả học tập kém, thậm chí vì bị coi là “đần độn” là những trẻ có năng khiếu và năng lực cao [2]. Theo số liệu thu được từ nghiên cứu của các nhà khoa học Nga, mâu thuẫn giữa những học sinh có năng lực trí tuệ cao và giáo viên thường đồng hành với cảm xúc tiêu cực mãnh liệt ở chúng [5]. Những nguyên nhân của xung đột này liên quan với những phẩm chất nhân cách của người giáo viên và trình độ nghiệp vụ được đào tạo của họ.

Kết quả của các công trình nghiên cứu cho thấy, thiếu những kiến thức về tâm lý học năng khiếu người giáo viên thường [2]:

- Không thể phát hiện ra những trẻ em có năng khiếu, không biết được những năng lực của chúng;

- Thờ ơ với những vấn đề mà trẻ có năng khiếu gặp phải (đơn giản là họ không thể hiểu chúng);

- Đôi khi có thái độ thù địch với những trẻ em có năng lực cao bởi chính chúng tạo ra sự đe dọa xác định với quyền uy của người giáo viên;

- Sử dụng các phương pháp và nội dung giáo dục không phù hợp với khả năng của trẻ.

## 2. Thực trạng công tác nghiên cứu, bồi dưỡng trẻ em có năng khiếu ở nước ta

Các công trình nghiên cứu ở nước ngoài đã chỉ ra rằng, những trẻ em có trí tuệ cao cần những người giáo viên “của mình” hơn cả. Do đó, ở nhiều quốc gia trên thế giới như ở Nga, ở Mỹ..., đào tạo giáo viên làm việc với trẻ em có năng khiếu là một vấn đề cấp

thiết và đã được tiến hành từ nhiều năm nay [3].

Ở nước ta, việc phát hiện và bồi dưỡng những học sinh có năng lực cao luôn luôn được đặc biệt quan tâm. Từ năm 1965, khi chiến tranh chống Mỹ cứu nước đang diễn ra ác liệt, lớp chuyên Toán đầu tiên thuộc Đại học Tổng hợp Hà Nội đã được thành lập. Đây là cái mốc đánh dấu sự xuất hiện hệ thống trường chuyên, lớp chọn dành cho học sinh có năng khiếu. Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 15 tháng 2 năm 2012 ghi rõ: “*Mục tiêu của trường chuyên là phát hiện những học sinh có tư chất thông minh, đạt kết quả xuất sắc trong học tập và phát triển năng khiếu của các em về một số môn học trên cơ sở đảm bảo giáo dục phổ thông toàn diện; giáo dục các em thành người có lòng yêu nước, tinh thần vượt khó, tự hào, tự tôn dân tộc; có khả năng tự học, nghiên cứu khoa học và sáng tạo; có sức khỏe tốt để tiếp tục đào tạo thành nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước*” [7]. Tính đến nay cả nước đã có hơn 70 trường và khoi trung học phổ thông chuyên. Ngoài ra, các trung tâm dạy năng khiếu cho trẻ xuất hiện ngày càng nhiều. Xã hội dành sự chú ý đặc biệt đến những đứa trẻ có khả năng nổi bật được mệnh danh là “thần đồng”. Trên các diễn đàn mạng nhiều bậc phụ huynh thể hiện sự trăn trở tìm tòi và nhu cầu học hỏi kinh nghiệm phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu cho con [1]... Tuy nhiên, trong lĩnh vực giáo dục trẻ em có năng khiếu vẫn xảy ra nhiều bất cập, mâu thuẫn và lúng túng. Chẳng hạn như, trường chuyên chỉ dành cho học sinh năng khiếu ở bậc trung học phổ thông. Do đó, nhiều trẻ em có năng khiếu không được phát hiện, bồi dưỡng kịp thời khiến cho những khả năng tiềm ẩn và những năng lực vượt trội của các em bị thui chột đi. Ngược lại, có những trẻ được coi là có năng khiếu, năng lực cao, được lựa chọn vào các trường chuyên, lớp chọn chỉ dựa trên kết quả học tập đã bộc lộ những yếu kém và bị tụt hậu so với những người bạn của mình [1]. Theo ông Hồ Đức Việt, nguyên Trưởng ban Tổ chức Trung ương, chủ nhiệm đề tài khoa học về công tác nhân tài: “*Công tác nhân tài ở nước ta hiện nay đang có những hạn chế, bất cập. Do chúng ta còn thiếu những mục tiêu cụ thể, những chương trình, kế hoạch tổng thể, những giải pháp mang tính chiến lược trong công tác phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, thu hút và trọng dụng nhân tài nên chưa chú ý tới nhiệm vụ theo dõi quá trình phát triển của những mầm mống tài năng được phát hiện sớm trong các trường phổ*

thông và đại học...” [6].

Năm 2009, tiến hành nghiên cứu quan niệm về năng khiếu và trẻ em có năng khiếu trên 710 khách thể thuộc các nhóm khác nhau ở một số tỉnh phía Bắc nước ta bao gồm các cán bộ quản lý giáo dục của các trường tiểu học, trung học cơ sở; giáo viên và phụ huynh học sinh phổ thông; giáo viên và phụ huynh học sinh phổ thông chuyên; giảng viên và sinh viên trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên; sinh viên trường Đại học Nông lâm – Đại học Thái Nguyên, chúng tôi thu được kết quả như sau: các quan niệm về năng khiếu, về những đặc điểm của trẻ em có năng khiếu và việc giáo dục chúng còn mang tính chất tự phát, đối lập nhau và thiếu tính nhất quán. Đặc biệt, mức độ không phù hợp của các quan niệm này ở sinh viên Đại học Sư phạm là khá lớn [1]. Theo chúng tôi, nguyên nhân của thực trạng trên bắt nguồn từ sự thiếu vắng những tài liệu và nghiên cứu khoa học về năng khiếu và trẻ em có năng khiếu. Đặc biệt là do giáo viên, sinh viên không được trang bị những kiến thức về tâm lý học năng khiếu. Điều đó sẽ cản trở việc phát hiện hoặc dẫn tới sự ngộ nhận về năng khiếu của trẻ, gây ra những sai lầm trong quan hệ, trong cách giáo dục trẻ.

Trong số những sinh viên tốt nghiệp các trường Đại học Sư phạm hàng năm có những em sẽ trở thành giáo viên của các trường trung học phổ thông chuyên, nơi giáo dục những học sinh có năng khiếu và năng lực cao. Ngoài ra, ngay ở các trường phổ thông khác vẫn có những học sinh có năng khiếu theo học. Do đó, quá trình đào tạo giáo viên trong các trường Đại học Sư phạm phải chú ý tới việc trang bị kiến thức về tâm lý học năng khiếu cho sinh viên bởi họ sẽ là lực lượng

chính trong công tác phát hiện, đào tạo và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu sau này.

Theo chúng tôi, những kiến thức cơ bản về tâm lý học năng khiếu cần trang bị cho sinh viên Đại học Sư phạm bao gồm:

- Các cách tiếp cận khác nhau về vấn đề năng khiếu.
- Điều kiện phát triển của năng khiếu.
- Các loại năng khiếu.
- Những dấu hiệu biểu hiện của năng khiếu.
- Những đặc điểm lứa tuổi của sự phát triển năng khiếu; các đặc điểm và những phạm trù đặc biệt của trẻ em có năng khiếu.
- Vấn đề phát hiện và giáo dục trẻ em có năng khiếu.

### 3. Kết luận

Kết quả của các nghiên cứu khoa học trên thế giới và thực trạng giáo dục học sinh có năng khiếu ở Việt Nam cho thấy tính cấp thiết của việc đưa nội dung môn học tâm lý học năng khiếu vào chương trình đào tạo giáo viên trong các trường Đại học Sư phạm. Đồng thời, cần tập huấn cho giáo viên dạy tại các trường chuyên những vấn đề cơ bản về năng khiếu và đặc điểm của học sinh có năng khiếu, những yêu cầu trong việc lựa chọn nội dung, thiết kế chương trình, lựa chọn phương pháp giáo dục chúng. Việc làm này góp phần thực hiện giải pháp mang tính chiến lược trong công tác phát hiện, đào tạo và bồi dưỡng nhân tài ở nước ta hiện nay.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Dương Diệu Hoa, Phí Thị Hiếu (2011), “Quan niệm về năng khiếu và giáo dục trẻ em có năng khiếu”, *Tạp chí Tâm lý học*, Hà Nội, số 2.
- [2] Краткое руководство по работе с одаренными детьми (2006), Под ред. Л.В. Поповой и В.И. Панова – Астана: «Дарын».
- [3] Попова Л.В. (2006). Психология одаренности. Москва.
- [4] Щербанова Е.И. (2004), Психологическая диагностика одаренности школьников: проблемы, методы, результаты исследований и практики: проблемы, методы, результаты исследований и практики. Москва – Воронеж.
- [5] Щербанова Е.И (2008), Неуспешные одаренные школьники. Москва.
- [6] <http://thegioimoi.vn/Home/ArticleDetail/vn/4/271/nhan-tai-voi-thinh-suy-dat-nuoc.tgm>.
- [7] <http://vanban.chinhphu.vn>.